

Số: 2524 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 18 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa, đăng kiểm và hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-P ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định: số 225/QĐ-UBND ngày 25/01/2024; số 326/QĐ-UBND ngày 05/02/2024; số 1422/QĐ-UBND ngày 05/7/2024; số 2050/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3479/TTr-SGTVT ngày 1/11/2024 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa, đăng kiểm và hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa, đăng kiểm và hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Giao thông vận tải thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.


Bãi bỏ các nội dung phê duyệt đối với quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn đã được phê duyệt tại Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bãi bỏ nội dung phê duyệt đối với quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính Cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo đã được công bố tại Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bãi bỏ nội dung phê duyệt đối với quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính Cấp giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đã được công bố tại Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Thông tin và truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Cổng TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11. 

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA, ĐĂNG KIỆM VÀ HÀNG HẢI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
I	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
	Lĩnh vực đường thủy nội địa
1	Cấp, cấp lại, chuyên đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn
	Lĩnh vực đăng kiểm
2	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo
3	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo
4	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong trường hợp còn hiệu lực nhưng bị mất, hư hỏng, rách hoặc có sự sai khác về thông tin
5	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
II	QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH
	Lĩnh vực hàng hải
1	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn

- Mã số TTHC:1.003135.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 40 giờ làm việc (5 ngày làm việc)

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận, hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến tới Văn phòng Sở. <p>Hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị theo quy định; - 02 (hai) ảnh màu hoặc bản điện tử ảnh màu cỡ 2x3 cm, nền trắng, ảnh chụp không quá 06 tháng; - Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp; - Xuất trình bản chính để kiểm tra (trong trường hợp gửi trực tiếp) hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử hoặc 	08	Đơn đề nghị dự học, thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi GCNKNCM, CCCM.

			bản sao có chứng thực (trong trường hợp gửi qua đường bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc theo hình thức phù hợp khác) của các loại giấy tờ chứng nhận về thuyền trưởng hoặc máy trưởng hoặc chứng chỉ chuyên môn hoặc bản dịch công chứng sang tiếng Việt (đối với các loại giấy tờ chứng nhận về thuyền trưởng hoặc máy trưởng hoặc chứng chỉ chuyên môn do các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp) để chứng minh đủ điều kiện xét cấp, cấp lại, chuyển đổi tương ứng với loại GCNKNCM, CCCM theo quy định.		
Bước 2	Văn phòng Sở	Lãnh đạo Văn phòng	Phân công xử lý hồ sơ.	04	
Bước 3		Chuyên viên	Kiểm tra, đối chiếu thông tin, gạch sổ quản lý cấp giấy CNKNCM, giao nhận phiôi, in giấy chứng nhận chuyển lãnh đạo phòng phê duyệt.	16	Hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, Dự thảo Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn PTTND.
Bước 4		Lãnh đạo Văn phòng	Kiểm tra, ký nháy, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.	04	Dự thảo Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn phương tiện thủy nội địa.
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Phó Giám đốc Sở phụ trách	Ký duyệt Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.	04	Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn phương tiện thủy nội địa.
Bước 6	Văn phòng Sở; Văn thư	Chuyên viên	Văn thư Văn phòng Sở đóng dấu, trả kết quả cho Chuyên viên Văn Phòng lưu và chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	02	

Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Xác nhận trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến, kết thúc quy trình. - Trả kết quả.	02	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.
--------	--	--------------------------------------	---	----	--

LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM

2. Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo

- Mã số TTHC: 1.001001.000.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 40 giờ làm việc (5 ngày làm việc)

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến tới Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. Thành phần hồ sơ: - Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế theo mẫu (Bản chính; hoặc biểu mẫu điện tử đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến); - Hồ sơ thiết kế (02 bộ đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở cơ quan thẩm định thiết kế hoặc qua hệ thống bưu chính; hoặc 01 hồ sơ dạng điện tử đối với	08	Văn bản đề nghị thẩm định thiết kế

			<p>trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến), hồ sơ thiết kế xe cơ giới cải tạo bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết minh thiết kế kỹ thuật xe cơ giới theo quy định (bản chính đối với trường hợp nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính; hoặc tài liệu dạng điện tử đối với trường hợp nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến); + Bản vẽ kỹ thuật theo quy định (Bản chính đối với trường hợp nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính; hoặc tài liệu dạng điện tử đối với trường hợp nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến). - Tài liệu thông số, tính năng kỹ thuật của xe cơ giới cải tạo và các tổng thành, hệ thống cải tạo, thay thế (Bản sao có xác nhận của đơn vị thiết kế hoặc bản sao điện tử đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến); - Một trong các giấy tờ sau: Giấy Đăng ký xe ô tô; Phiếu sang tên, di chuyển (đối với trường hợp đang làm thủ tục sang tên, di chuyển); Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc giấy tờ chứng nhận đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu (đối với xe cơ giới đã qua sử dụng được phép nhập khẩu, chưa có biên số đăng ký) (Bản sao có xác nhận của đơn vị thiết kế hoặc bản sao điện tử đối với trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến). 		
Bước 2	Phòng Quản lý vận tải,	Lãnh đạo Phòng	Phân công xử lý hồ sơ.	04	

Bước 3	phương tiện và người lái	Chuyên viên	- Kiểm tra, xử lý hồ sơ; - Dự thảo Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.	20	Dự thảo Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.
Bước 4		Lãnh đạo phòng	Kiểm tra, ký nháy Dự thảo Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.		Dự thảo Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.
Bước 5	Sở Giao thông vận tải	Phó Giám đốc Sở phụ trách	Ký duyệt Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.	02	Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.
Bước 6	Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	Chuyên viên	Chuyên trả kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	02	
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	Kết thúc quy trình và trả kết quả.	04	Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo.

3. Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo

- Mã số TTHC:1.005018.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 24 giờ làm việc (03 ngày làm việc) kể từ ngày kết thúc kiểm tra đạt yêu cầu.

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm	Đăng kiểm	- Kiểm tra sự phù hợp về trách nhiệm thẩm định thiết kế	02	

	đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	viên	<p>xe cơ giới cải tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nội dung cải tạo xe cơ giới. - Đối chiếu với các quy định cải tạo xe cơ giới tại Điều 4 thông tư 85/2014/TT-BGTVT. - Kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo theo quy định tại khoản 7 Điều 10 thông tư 85/2014/TT-BGTVT. - Kiểm tra và đối chiếu thông số kỹ thuật xe cơ giới cải tạo với cơ sở dữ liệu của Chương trình quản lý kiểm định. - Kiểm tra các giấy tờ theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định thiết kế và các giấy tờ khác như: Giấy chứng nhận đối với các thiết bị đặc biệt, thiết bị chuyên dùng theo quy định; Giấy tờ nguồn gốc của động cơ; xuất xứ của vật tư, phụ tùng, vật liệu sử dụng trong cải tạo. 		
Bước 2	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Đăng kiểm viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra nhận dạng tổng quát: nhãn hiệu - số loại; biển số đăng ký, số khung, số động cơ, kiểu loại xe. - Kiểm tra sự phù hợp về nội dung cải tạo của xe cơ giới so với hồ sơ thiết kế, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định liên quan khác. - Kiểm tra vị trí, lắp đặt các tổng thành, hệ thống, chi tiết liên quan đến cải tạo. - Kiểm tra số lượng, chất lượng các mối ghép, chi tiết lắp ghép, bắt chặt theo hồ sơ thiết kế. - Kiểm tra an kỹ thuật, bảo vệ môi trường và sự làm việc của các hệ thống, tổng thành; các thiết bị đặc biệt, chuyên dùng sau cải tạo theo quy định. - Kiểm tra các nội dung liên quan khác. 	20	Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

Bước 3	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Đăng kiểm viên, Lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Lập và in Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo (nội dung Biên bản không cần thể hiện các nội dung không kiểm tra như: Thẻ tích làm việc, công suất động cơ). - Nếu kết quả nghiệm thu đạt thì in và cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo cho tổ chức, cá nhân. 	02	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.
--------	---	--------------------------	---	----	--

4. Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong trường hợp còn hiệu lực nhưng bị mất, hư hỏng, rách hoặc có sự sai khác về thông tin

- Mã số TTHC: 1.012875.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 8 giờ làm việc (1 ngày làm việc)

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Nhân viên nghiệp vụ	<p>Chủ sở hữu phương tiện hoặc người được ủy quyền theo quy định của pháp luật nộp hồ sơ đến Trung tâm Đăng kiểm;</p> <p>Nhân viên nghiệp vụ Kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của các loại giấy tờ; kiểm tra, đối chiếu với cơ sở dữ liệu trên Chương trình QLKD; lập Phiếu theo dõi hồ sơ.</p>	02	Phiếu theo dõi hồ sơ.
Bước 2		Nhân viên nghiệp vụ	Thu giá dịch vụ in lại giấy chứng nhận và tem kiểm định.	01	Hoá đơn giá trị gia tăng.
Bước 3	Trung tâm đăng kiểm phương tiện	Nhân viên nghiệp vụ, Lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nghiệp vụ in giấy chứng nhận, Tem kiểm định. - Lãnh đạo soát xét, ký duyệt. 	04	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

	giao thông Nam Định		- Nhân viên nghiệp vụ đóng dấu và dán phủ băng keo trong lên trang 2,3 của giấy chứng nhận kiểm định.		phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.
Bước 4		Nhân viên nghiệp vụ	- Ghi Sổ theo dõi cấp phát giấy chứng nhận và Tem kiểm định; Phô tô hồ sơ phục vụ lưu trữ. - Trả hoá đơn, giấy tờ, giấy chứng nhận kiểm định sau khi chủ xe ký nhận vào Sổ theo dõi cấp phát giấy chứng nhận và Tem kiểm định.	01	

5. Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ

- Mã số TTHC: 1.001261.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 8 giờ làm việc (1 ngày làm việc)

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Nhân viên nghiệp vụ	- Kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của các loại giấy tờ; kiểm tra, đối chiếu với cơ sở dữ liệu trên Chương trình QLKD, trên máy chủ của Cục Đăng kiểm Việt Nam thông qua trang Web, Chương trình Tra cứu từ xa hoặc dữ liệu từ Đơn vị đăng kiểm quản lý HSPT; - Các loại giấy tờ gồm: a. Bản chính Chứng nhận đăng ký xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc bản chính Giấy biên nhận giữ bản chính Chứng nhận đăng ký xe (kèm theo bản sao Chứng nhận đăng ký xe) của tổ chức tín dụng hoặc Bản sao Chứng nhận đăng ký xe có xác nhận của tổ chức cho thuê tài chính, cho vay tài chính theo quy định của pháp luật hoặc Giấy hẹn cấp Chứng nhận đăng ký	01	

			<p>xe;”.</p> <p>(Đối với xe ô tô bị tịch thu, thu hồi phải có quyết định tịch thu, thu hồi bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền như Công an, Quân đội, Tòa án, UBND các tỉnh, thành phố và các cơ quan hành chính Nhà nước khác; Đối với xe của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, xe của lực lượng quốc phòng, công an thanh lý phải có quyết định cho phép thanh lý của cấp có thẩm quyền; Đối với xe thế chấp bị ngân hàng thu hồi mà trong thời gian bị tịch thu, thu hồi, chờ thanh lý phải có quyết định thu hồi tài sản thế chấp của ngân hàng cho vay.</p> <p>Xe ô tô trong các trường hợp nêu trên phải đảm bảo trong thời gian bị tịch thu, thu hồi, chờ thanh lý không đăng kiểm để lưu hành. Chủ phương tiện (người mua xe bán thanh lý) phải cung cấp cho cơ quan đăng kiểm tài liệu (Biên bản, hợp đồng...) để chứng minh tài sản được mua thông qua bán đấu giá, phát mại - phục vụ cho công tác thu phí sử dụng đường bộ)</p> <p>b. Bản sao Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng đối với XCG sản xuất lắp ráp trong nước (trừ xe cơ giới thanh lý);</p> <p>c. Bản chính giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường XCG cải tạo đối với trường hợp XCG mới cải tạo.</p> <p>d. Thông tin về tên đăng nhập, mật khẩu và địa chỉ trang Web quản lý giám sát hành trình đối với XCG thuộc đối tượng phải lắp TBGSHT.</p> <p>- Thu hồi giấy chứng nhận cũ để làm căn cứ kiểm tra trên dây chuyền kiểm định.</p>		
Bước 2	Trung tâm	Nhân viên	-Thu giá dịch vụ kiểm định, giá lập hồ sơ phương tiện(01	- Phiếu theo dõi hồ sơ.

	đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	nghịệp vụ	<p>đối với xe lập HSPT) lập Phiếu theo dõi hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký kiểm tra XCG trên chương trình QLKD. - In Bản thông số kỹ thuật của xe cơ giới từ Chương trình QLKD(đối với trường hợp chủ xe không xuất trình được giấy chứng nhận cũ) để làm cơ sở cho đăng kiểm viên kiểm tra, đối chiếu với XCG KĐ. 		
Bước 3	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Đăng kiểm viên	<p>Đăng kiểm viên đưa xe vào dây chuyền kiểm định và thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sự phù hợp giữa thông số kỹ thuật và thực tế của XCG; -Kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới và đánh giá kết quả kiểm tra theo quy định hiện hành; -Ghi nhận và truyền kết quả về máy chủ sau khi kết thúc kiểm tra ở mỗi công đoạn; <p>Phụ trách dây chuyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Soát xét, hoàn chỉnh các nội dung của Phiếu kiểm định, kiểm tra và ký xác nhận; - Đối với XCG không đạt, nhập các nội dung không đạt vào Chương trình QLKD, thông báo cảnh báo trên trang Web của Cục Đăng kiểm Việt Nam và trả kết quả kiểm định không đạt cho khách hàng; - Đối với XCG kiểm định lại trong ngày, nếu các hạng mục đã đạt trong lần kiểm định trước đó không bị thay đổi hoặc hư hỏng, chỉ cần kiểm tra lại các hạng mục không đạt. Riêng đối với các hạng mục liên quan đến hệ thống phanh, lái nếu có hạng mục không đạt, phải kiểm tra lại toàn bộ các hạng mục liên quan đến hệ thống phanh, lái. Các XCG kiểm tra lại vào ngày khác phải 	03	- Phiếu kiểm định

			tiến hành kiểm tra lại toàn bộ các hạng mục.		
Bước 4	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Nhân viên nghiệp vụ, Đăng kiểm viên, Lãnh đạo	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nghiệp vụ in giấy chứng nhận, Tem kiểm định và Phiếu lập HSPT (đôi với xe có lập HSPT). - Đăng kiểm viên soát xét và ký xác nhận Phiếu lập HSPT. - Lãnh đạo soát xét, ký duyệt. - Nhân viên nghiệp vụ đóng dấu và dán phủ băng keo trong lên trang 2,3 của giấy chứng nhận kiểm định. 	01	
Bước 5	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Nhân viên nghiệp vụ	<p>Nhân viên nghiệp vụ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định; thu phí sử dụng đường bộ; ghi Sổ theo dõi cấp phát giấy chứng nhận và Tem kiểm định; Phô tô hồ sơ phục vụ lưu trữ; - Trả hoá đơn, giấy tờ, giấy chứng nhận kiểm định sau khi chủ xe ký nhận vào Sổ theo dõi cấp phát giấy chứng nhận và Tem kiểm định. Nếu XCG chỉ có Giấy hẹn cấp Đăng ký xe ô tô, nhân viên nghiệp vụ giữ lại giấy chứng nhận, cấp Giấy hẹn trả giấy chứng nhận. Sau khi có Giấy đăng ký xe, nhập ngày đăng ký, ngày đăng ký lần đầu vào Chương trình QLKĐ. - Đối với XCG không đạt tiêu chuẩn, nhân viên nghiệp vụ trả hoá đơn thu giá dịch vụ kiểm định và các giấy tờ. 	01	<ul style="list-style-type: none"> - Sổ theo dõi cấp phát giấy chứng nhận, Tem kiểm định; - Hoá đơn giá trị gia tăng, Biên lai thu phí sử dụng đường bộ; - Giấy hẹn.
Bước 6	Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định	Nhân viên nghiệp vụ, Đăng kiểm viên, Nhân viên	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng kiểm viên; Nhân viên nghiệp vụ hoặc Nhân viên trung tâm đăng kiểm trực tiếp dán Tem kiểm định cho XCG và thu hồi Tem kiểm định cũ để huỷ (đối với kiểm tra định kỳ). 	01	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

LĨNH VỰC HÀNG HẢI

1. Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương

- Mã số TTHC: 2.002624.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 120 giờ làm việc (15 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ)	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả cho cá nhân/ tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có). Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trả lại và hướng dẫn chủ bến hoàn thiện theo quy định; - Phân loại, số hóa hồ sơ theo quy định (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến), chuyển hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến tới Phòng Quản lý kết cấu HTGT. Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương. 	04	Văn bản đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương
Bước 2	Phòng Quản lý KCHT giao thông	Lãnh đạo Phòng	Phân công xử lý hồ sơ.	70	Dự thảo Tờ trình, Văn bản thẩm định
Bước 3		Chuyên viên	Kiểm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Tờ trình, Dự thảo Văn bản thẩm định gửi lãnh đạo phòng phê duyệt.		
Bước 4		Lãnh đạo Phòng	Kiểm tra, ký nháy, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.		

Bước 5	Lãnh đạo Sở	Phó Giám đốc Sở phụ trách	Ký duyệt tờ trình.		
Bước 6	Văn thư Văn phòng Sở	Chuyên viên	Văn thư Văn phòng Sở đóng dấu, gửi Tờ trình, Văn bản thẩm định, hồ sơ theo quy định trình UBND tỉnh.	02	Văn bản thẩm định
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh	Phòng chuyên môn (VP3 hoặc VP5)	Xem xét, thẩm tra hồ sơ, dự thảo Văn bản chấp thuận trình Lãnh đạo Văn phòng phụ trách phê duyệt.	40	Dự thảo Văn bản chấp thuận
		Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Phê duyệt dự thảo văn bản chấp thuận trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt.		
	UBND tỉnh	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt Văn bản chấp thuận.		Văn bản chấp thuận
	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư	Phát hành văn bản gửi Sở Giao thông vận tải.		
Bước 8	Phòng Quản lý kết cấu HTGT	Chuyên viên	Lưu hồ sơ và chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh.	02	Văn bản chấp thuận
Bước 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Chuyên viên tiếp nhận và trả kết quả	- Xác nhận trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến, kết thúc quy trình. - Trả kết quả.	02	Văn bản chấp thuận